

Bản án số: 02/2025/HS-PT

Ngày: 20-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Nga

Ông Trần Văn Nhum

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 111/2024/TLPT - HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXPT-HS ngày 02/12/2024.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Trần Khắc Th, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1975; tên gọi khác: không, tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn 6, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; con ông Trần Khắc L (đã chết) và bà Vũ Thị X; bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Tại Bản án số 122/2018/HSST ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 25.000.000 đồng, buộc nộp sung công quỹ 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo đóng phạt ngày 27/12/2023 nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2014 được tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị M, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1989; tên gọi khác: không, tại tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch:

Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Đình V, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1957; bị cáo có chồng là Lưu Danh Th, sinh năm 1980 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lưu Thị Nh, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1985, tên gọi khác: không, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 04/12; con ông Lưu Danh H, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1956; bị cáo có chồng là Dương Ngọc Kh, sinh năm 1969 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2022; bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Chí Th, sinh ngày 01 tháng 01 năm: 1973, tên gọi khác: Thành Đen; tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 02/12; con ông Dương Văn V và bà Nguyễn Thị G; bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1982 và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008; bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 53/2015/HSST ngày 15/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ và tại Bản án số 115/2015/HSPT ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo được tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/12/2023, Nguyễn Thị Th, Lưu Thị Nh, Trần Khắc Th, Dương Chí Th rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “cào liêng” thắng thua bằng tiền tại nhà của Trần Thị M thuộc thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Sòng bạc chơi được một lúc thì Thành hết tiền nên đi về trước. Lúc này, M sử dụng messenger nhắn tin cho Phạm Văn Đ và Lê Trọng L đến chơi. Một lúc sau, Đ, L cùng Trần Khắc Q, Đinh Văn C đến và cùng tham gia đánh bạc chung với cả nhóm. Riêng Trần Thị M không tham gia đánh bạc nhưng cho các con bạc mượn tiền, địa điểm, chuẩn bị bài, chiếu cho các con bạc sử dụng và thu tiền “xâu”. Sòng bạc chơi đến 23 giờ cùng ngày, thì bị Công an huyện B phối hợp Công an xã Đ kiểm tra bắt quả tang người cùng tang vật. Thu giữ trên chiếu bạc

10.680.000 đồng, trên người các con bạc 14.400.000 đồng, 02 bộ bài tây, 01 cái chiếu; 01 ca nhựa, 03 điện thoại các loại để điều tra, xử lý theo luật định.

Quá trình chơi, Nguyễn Thị Th mượn của Lưu Thị Nh 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thua hết tiền. Lưu Thị Nh mang theo 2.500.000 đồng cho Th mượn 500.000 đồng còn lại 2.000.000 đồng, sau đó Th đưa cho Nh 2.000.000 đồng (tiền này Th mượn của M), Nh mượn thêm của M 2.000.000 đồng, tổng cộng 6.000.000 đồng Nh sử dụng để đánh bạc. Trong quá trình chơi Nh lấy 900.000 đồng để trả tiền mua đồ cá nhân, trả lại cho Th 2.000.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 3.100.000 đồng. Trần Khắc Th mang theo 8.150.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, thu giữ 3.650.000 đồng ở chiếu bạc, 6.150.000 đồng trong túi quần của Th. Dương Chí Th sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Thành thua hết tiền nên về trước. Lê Trọng L mang theo 1.100.000 đồng, mượn của M 3.000.000 đồng, tổng là 4.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 1.500.000 đồng. Phạm Văn Đ sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 4.500.000 đồng. Trần Khắc Q mang theo 1.200.000 đồng và mượn M 2.000.000 đồng, tổng là 3.200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Q đã lấy 500.000 đồng để mua đồ cá nhân, khi bị bắt bị thu giữ 2.750.000 đồng. Đinh Văn C mang theo 30.000 đồng và mượn của M 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 30.000 đồng. Các con bạc đã “xâu” cho M được 1.400.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 18.930.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Khắc Th 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2024.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Chí Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị M 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Thị Nh 08 (tám) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên án đối với các bị cáo khác (không có kháng cáo), án phí, Q kháng cáo của các bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/7/2024, bị cáo Trần Khắc Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/7/2024, bị cáo Dương Chí Th có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung.

Ngày 24/7/2024 bị cáo Trần Thị M và Lưu Thị Nh có đơn kháng cáo xin được chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

Bị cáo Dương Chí Th thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và Bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Ngày 25/12/2023, bị cáo Trần Thị M chuẩn bị bài, địa điểm thuộc Q sở hữu, quản lý của mình và cho các bị cáo mượn tiền để đánh bạc. Tham gia đánh bạc gồm các bị cáo Phạm Văn Đồng, Đinh Văn C, Lưu Thị Nh, Nguyễn Thị Th, Lê Trọng L, Trần Khắc Q, Trần Khắc Th và Dương Chí Th đánh bạc bằng hình thức “cào liêng” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 18.930.000 đồng, địa điểm đánh bạc tại thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Các bị cáo đã “xâu” cho bị cáo M số tiền là 1.400.000 đồng. Khi sòng bạc đang chơi thì bị Công an huyện B phối hợp Công an xã Đ bắt quả tang người cùng tang vật để điều tra, xử lý theo luật định. Lúc này Dương Chí Th đã nghỉ chơi và rời khỏi hiện trường.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Trần Khắc Th, Lưu Thị Nh, Trần Thị M và Dương Chí Th phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Khắc Th, thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên lần phạm tội này cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền không lớn. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo nhiều người có công với cách mạng, cụ thể: Theo đơn xin xác nhận nhân thân của bị cáo tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Long Thái, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thì bị cáo có bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng, chú ruột Trần Quang Điện và Trần Quang Thiện là Liệt sĩ hy sinh trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước phong tặng danh hiệu Tổ quốc ghi công đối với người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thì mức hình phạt 08 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được chấp nhận một phần.

[4] Xét kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền của bị cáo Dương Chí Th, thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo từng bị kết án về tội đánh bạc nhưng đã được xóa án tích, thời gian bị kết án đã lâu, tội ít nghiêm trọng. Lần phạm tội này bị cáo chỉ bỏ ra 200.000 đồng để chơi bạc. Sau khi chơi hết số tiền 200.000 đồng thì bị cáo đã tự ngừng lại không chơi nữa và đã dời khỏi hiện trường dù không có gì ngăn cản. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền không đáng kể, tính chất, mức độ phạm tội không lớn và đã tự ý chấm dứt hành vi phạm tội khi tội phạm đang được thực hiện nên việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là không cần thiết, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Thị M, Lưu Thị Nh về việc xin được chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tiền, thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều có con còn nhỏ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Xét, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mà các bị cáo gây ra và nhân thân của các bị cáo như phân tích trên thì chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc nên cần

áp dụng hình phạt nhẹ hơn so với hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Khắc Th;

Chấp nhận kháng cáo xin áp dụng hình phạt tiền của bị cáo Dương Chí Th;

Chấp nhận kháng cáo xin áp dụng hình phạt tiền của các bị cáo Trần Thị M, Lưu Thị Nh;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Khắc Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Chí Th 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị M 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Thị Nh 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Khắc Th 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần Khắc Th, Trần Thị M, Lưu Thị Nh, Dương Chí Th không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (01);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- TAND huyện B (05);
- VKSND huyện B (01);
- CAND huyện B (01);
- CQTHAHS CA huyện B (01);
- CQĐT CA huyện B (01);
- Chi cục THADS huyện B (01);
- Các bị cáo (04);
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tiến Hiệp